

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2025/HS-ST
Ngày: 29/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Kim Phương;

+ Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kiều D – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Hoàng Bảo K**, sinh năm: 2003, tại tỉnh Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam.

- Nơi thường trú: số B, đường N, khu phố A, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

- Họ và tên cha: Đặng Quang M, sinh năm: 1981.

- Họ và tên mẹ: Ngô Đình Bích T, sinh năm: 1985.

- Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn, em sinh năm 2008.

- Vợ, con chưa có.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/10/2024 và tạm giam đến nay tại nhà P trại Tạm giam khu vực L, tỉnh Đồng Nai.

2. Họ và tên: **Phan Trí L**, sinh năm: 2003, tại tỉnh Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam.

- Nơi thường trú: khu phố B, p. B, tp ., tỉnh Đồng Nai;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12.

- Họ và tên cha: Phan Văn T1, sinh năm: 1979.

- Họ và tên mẹ: Lâm Thị H, sinh năm: 1980.

- Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn, em nhỏ nhất sinh năm 2010.

- Vợ, con chưa có.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/10/2024 và tạm giam đến nay tại nhà P trại Tạm giam khu vực L, tỉnh Đồng Nai.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Thái T2, sinh năm: 2003. Nơi cư trú: khu phố A, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

* *Người chứng kiến:*

- Ông Lê Xuân M1, sinh năm: 1964. Nơi cư trú: khu phố E, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

- Chị V Huỳnh Hạnh T3, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: khu phố A, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hoàng Bảo K và Phan Trí L là bạn bè quen biết nhau, đều là đối tượng sử dụng ma túy đá (Methamphetamine). Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, K mua ma túy đá của người tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực đường rầy chợ X rồi mang về phòng trọ số 02, nhà T đường N, khu phố E, phường X, thành phố L cất giấu. Khi có người hỏi mua thì K sẽ bán lại với giá cao hơn hoặc bán đúng giá đã mua nhưng bớt lại 1 ít ma túy để sử dụng.

Ngày 15/10/2024, L cho K mượn 1.000.000 đồng để đóng tiền phòng trọ, K hứa có tiền sẽ trả cho L. Ngày 18/10/2024, L hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá của K. K đồng ý và hẹn giao trước nhà trọ 269. Khi L đến đưa tiền cho K, K bán cho L 01 gói ma túy đá được cất giấu trong khẩu trang màu đen. L đòi K trả tiền nợ nhưng K nói chưa có và hẹn lần sau.

Tiếp theo những ngày 22, 23, 24/10/2024, L hỏi mua ma túy đá của K và trừ vào số tiền mà K đã nợ, K đồng ý. Tổng số tiền mà L đã mua ma túy là 900.000 đồng. Những lần mua bán đều được giao nhận trước nhà trọ 269 của K.

Đến khoảng 10h30 ngày 25/10/2024, L đến gặp K để đòi số tiền 100.000 đồng K còn nợ, cả hai đứng trước cửa phòng trọ của K nói chuyện thì Nguyễn Thái T2 chạy xe đến dừng trước nhà trọ, đợi lấy ma túy vì trước đó T2 đến gặp K hỏi mua ma túy đá nhưng K không còn, nên T2 đã đưa 400.000 đồng cho K nhờ K mua giùm một bịch ma túy đá, K đồng ý. Sau đó T2 đi về nhà, K cầm tiền đi đến khu vực đường rầy chợ X tìm gặp N mua 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng giấu trong một cái khẩu trang màu đen mang về để trên bịch rác trước cửa phòng trọ của K. Thấy T2, K nhờ L cầm khẩu trang có giấu gói ma túy đá trên bịch rác trước cửa phòng trọ mang ra đưa cho T2 rồi sẽ trả cho L số tiền nợ 100.000 đồng. L biết trong khẩu trang có giấu ma túy đá và biết việc K bán ma túy cho người khác nhưng vẫn đồng ý cầm ra đưa cho T2. Khi L vừa cầm khẩu trang có giấu ma túy đá đi ra khỏi cổng nhà trọ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ gói 01 gói ma túy đá trong khẩu trang L đang cầm trên tay phải.

Thấy L bị bắt, T2 đang dừng xe đứng chờ bỏ chạy. K đứng ở cửa phòng trọ cũng thấy vậy nên đã đóng cửa phòng, lấy nỏ thủy tinh có một ít ma túy đá bên trong và cân tiểu ly mang vào nhà vệ sinh, dội nước tiêu hủy nhưng không trôi (không còn ma túy bên trong nỏ).

Tiếp tục khám xét khẩn cấp phòng trọ số 02, nhà trọ 269 Nguyễn Tri P1 do anh Lê Xuân M1 làm chủ, kiểm tra có Đặng Hoàng Bảo K và Vy Huỳnh Hạnh T3 đang ở trong phòng, phát hiện thu giữ: 01 nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly trong bồn cầu nhà vệ sinh nên tiến hành niêm phong, bên ngoài có chữ ký của K theo quy định.

Quá trình điều tra và xác định được: trong khoảng thời gian từ ngày 20/9/2024 đến ngày 03/10/2024, ngoài bán ma túy cho L, T2 thì K còn bán ma túy cho A, V1, N1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Nguồn ma túy do K mua của N, sau đó về bán lại.

Tại Kết luận giám định số 2153/KL-KTHS ngày 31/10/2024, phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,4514 gam.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa ma túy. Toàn bộ mẫu vật sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2153/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ;

- 01 cân tiểu ly; 01 kéo kim loại; bịch nylon bên trong có chứa nhiều túi zip nylon nhỏ; 01 nỏ thủy tinh.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, có sim số 0363932597 và sim số 0522828506, vỡ nứt mặt lưng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 9, màu xanh, có sim số: 0328.215.050 của Đặng Hoàng Bảo K;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo-F11, màu trắng, có sim số: 0859156091 của Phan Trí L;

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKSLK ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đặng Hoàng Bảo K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và Phan Trí L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị HĐXX xử phạt:

- + Bị cáo Đặng Hoàng Bảo K mức án tù: 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- + Bị cáo Phan Trí L mức án tù: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: cả 2 bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, Đặng Hoàng Bảo K đã mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy trong đó có Phan Trí L và Nguyễn Thái T2. Theo đó, K đã bán ma túy cho Phan Trí L vào các ngày 18, 22, 23, 24/10/2024. Tổng số tiền L đã mua ma túy của K là 900.000 đồng.

Đến khoảng 10h30 ngày 25/10/2024, Nguyễn Thái T2 đến gặp K hỏi mua ma túy đá nhưng K không còn, nên T2 đã đưa 400.000 đồng cho K nhờ mua giùm một bịch ma túy đá. Sau đó, K mua 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, thu lợi 100.000 đồng. K giấu số ma túy trên trong một cái khẩu trang màu đen mang về để

trên bịch rác trước cửa phòng trọ của K. Khi L đến đòi tiền K nợ thì T2 cũng đến lấy ma túy, K nhờ L cầm khẩu trang có giấu gói ma túy đá trên bịch rác trước cửa phòng trọ mang ra đưa cho T2 rồi sẽ trả cho L số tiền còn nợ 100.000 đồng. L biết trong khẩu trang có giấu ma túy đá và biết việc K bán ma túy cho người khác nhưng vẫn đồng ý cầm ra đưa cho T2. Khi L vừa cầm khẩu trang có giấu ma túy đá đi ra khỏi cổng nhà trọ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hành vi của L là giúp sức cho bị cáo K trong việc bán ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 2153/KL-KTHS ngày 31/10/2024, phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,4514 gam.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Với những chứng cứ trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của VKSND tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đặng Hoàng Bảo K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và Phan Trí L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo thể hiện mức độ nguy hiểm đáng kể đối với xã hội. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức rõ ràng. Dù các cơ quan, đoàn thể tuyên truyền rộng rãi về tác hại của ma túy cũng như các quy định pháp luật nghiêm cấm các hành vi liên quan đến việc sử dụng, tàng trữ, mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy, các bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Xuất phát từ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo đã chủ động tìm kiếm, mua ma túy. Bị cáo K mua ma túy để bán lại thu lợi và sử dụng; còn bị cáo L là người giúp sức cho bị cáo K. Hành vi này không chỉ xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự xã hội mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật, dẫn bị cáo bước sâu hơn vào con đường phạm tội.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Các tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Với nhận định trên, đề rắn đe và phòng ngừa chung tội phạm về ma túy; đồng thời để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành một công dân tốt, có ích cho xã hội, nên cần giam giữ các bị cáo tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người thực hiện với vai trò giúp sức cho bị cáo K; đồng thời bị cáo K phạm tội ở khung hình phạt cao hơn. Vì vậy, bị cáo K phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tp. Long Khánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Vì là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa ma túy. Toàn bộ mẫu vật sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2153/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 cân tiểu ly; 01 kéo kim loại; bịch nylon bên trong có chứa nhiều túi zip nylon nhỏ; 01 nỏ thủy tinh.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, có sim số 0363932597 và sim số 0522828506, vỡ nứt mặt lưng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 9, màu xanh, có sim số: 0328.215.050 của Đặng Hoàng Bảo K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo-F11, màu trắng, có sim số: 0859156091 của Phan Trí L. Các bị cáo đã sử dụng các điện thoại này để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu và sung vào công quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo Đặng Hoàng Bảo K và Phan Trí L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST.

* Đối với quan điểm của VKSND tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai về hành vi cấu thành tội phạm và mức hình phạt phù hợp với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Đặng Hoàng Bảo K và Phan Trí L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Bảo K: 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Phan Trí L: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2024.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa ma túy. Toàn bộ mẫu vật sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2153/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 cân tiểu ly; 01 kéo kim loại; bịch nylon bên trong có chứa nhiều túi zip nylon nhỏ; 01 nỏ thủy tinh.

+ Tịch thu và sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, có sim số 0363932597 và sim số 0522828506, vỡ nứt mặt lưng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 9, màu xanh, có sim số: 0328.215.050; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo-F11, màu trắng, có sim số: 0859156091.

(Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Hoàng Bảo K và Phan Trí L, mỗi bị cáo nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, tp. Long Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. Long Khánh;
- Chi cục THADS tp. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tường Vy